

Đề thi thử Hóa 2023 lần 3 của THPT Tỉnh Gia 3 là một bài thi cơ bản và các em cần vận dụng tối đa kiến thức của mình để thực hiện. Đề thi được thiết kế theo hình thức trắc nghiệm với 40 câu hỏi, bám sát cấu trúc đề thi tốt nghiệp năm 2022 của Bộ Giáo dục.

Nội dung của đề thi xoay quanh các chuyên đề trọng tâm trong môn Hóa học THPT. Chi tiết [đề thi thử THPT Quốc gia môn Hóa](#) này như sau:

Đề thi thử hóa 2023 lần 3 của THPT Tỉnh Gia 3

Câu 1: Canxi phản ứng với clo sinh ra sản phẩm nào sau đây?

- A. NaCl.
- B. CaOCl_2 .
- C. CaCl_2 .
- D. Ca(OH)_2 .

Câu 2: Dung dịch nào sau đây không hoà tan được Al_2O_3 ?

- A. Ca(OH)_2 .
- B. HCl.
- C. NaNO_3 .
- D. NaHSO_4 .

Câu 3: Ở điều kiện thường, chất nào sau đây là chất khí?

- A. Tristearin.
- B. Glucozơ.
- C. Metylamin.
- D. Alanin.

Câu 4: Để bảo vệ vỏ tàu biển bằng thép bằng phương pháp điện hoá, người ta gắn vào mặt ngoài của vỏ tàu (phần chìm dưới nước) những khối kim loại X. Kết quả kim loại X bị nước biển ăn mòn thay cho thép. Kim loại X là

- A. Na.
- B. Cu.

C. Zn.

D. Pb.

Câu 5: Cho dãy các hóa chất sau: NaOH, Ca(OH)₂, Na₂CO₃, Na₃PO₄, HCl. Số hóa chất trong dãy có thể làm mềm được nước cứng tạm thời là

A. 4.

B. 5.

C. 2.

D. 3.

Câu 6: Trong điều kiện không có oxi, sắt phản ứng với lượng dư dung dịch nào sau đây tạo muối sắt (II)?

A. FeCl₃.

B. H₂SO₄ đặc, nóng.

C. HNO₃ đặc, nóng.

D. AgNO₃.

Câu 7: Trong phản ứng của kim loại Al với khí O₂, một mol nguyên tử Al nhường đi mấy mol electron?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 8: Công thức của metyl fomiat là

A. CH₃COOCH₃.

B. HCOOCH₃.

C. CH₃COOC₂H₅.

D. HCOOC₂H₅.

Câu 9: Điện phân dung dịch CuCl_2 dư, điện cực trơ, ở anot thu được chất nào sau đây?

- A. Cu.
- B. Cl_2 .
- C. H_2 .
- D. CuCl.

Câu 10: Trùng hợp vinyl xianua, không tạo thành polime nào sau đây?

- A. Policaproamit.
- B. Tơ olon.
- C. Tơ nitron.
- D. Poliacrilonitrin.

Câu 11: Chất nào sau đây là muối trung hoà?

- A. NaCl.
- B. NaHCO_3 .
- C. NaHSO_4 .
- D. Na_2HPO_4 .

Câu 12: Trong công nghiệp sản xuất Al bằng phương pháp điện phân nóng chảy Al_2O_3 , người ta hoà tan Al_2O_3 trong chất X nóng chảy nhằm vừa tiết kiệm được năng lượng, vừa tạo được chất lỏng có tính dẫn điện tốt hơn, vừa tạo hỗn hợp có khối lượng riêng nhỏ hơn nhôm nổi lên trên bảo vệ nhôm nóng chảy không bị oxi hoá bởi O_2 trong không khí. Chất X là?

- A. criolit.
- B. boxit.
- C. pirit.
- D. xiderit.

Câu 13: Tác nhân chủ yếu gây “mưa axit” là do sự tăng nồng độ trong khí quyển của chất nào sau đây?

A. CO₂; CH₄.

B. SO₂; NO₂.

C. O₂; O₃.

D. H₂; N₂.

Câu 14: Chất nào sau đây là thành phần chủ yếu của xà phòng?

A. Chất béo.

B. Tinh bột.

C. Natri stearat.

D. Glixerol.

Câu 15: Cho dãy các kim loại Au, Ag, Cu, Al. Kim loại có tính dẻo nhất trong dãy là

A. Au.

B. Al.

C. Cu.

D. Ag.

Câu 16: Chất 3-MCPD có tên đầy đủ là 3-monocloropropan-1,2-diol là một chất thuộc nhóm chloropropanol, được sinh ra trong quá trình thủy phân đậu tương bằng axit lúc sản xuất nước tương và các thực phẩm khác. Nếu hàm lượng chất 3-MCPD vượt qua mức 1mg/kg và sử dụng trong thời gian dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe. Số nguyên tử oxi trong phân tử 3-MCPD là

A. 2.

B. 3.

C. 4.

D. 1.

Câu 17: Chất nào sau đây là amin thơm?

A. Metylamin.

B. Etanamin.

C. Đimeyl amin.

D. Anilin.

Câu 18: Crom (VI) oxit là chất oxi hoá rất mạnh có trong máy đo nồng độ cồn, khi gặp ancol etylic sẽ bị khử thành crom (III) oxit màu lục thẫm, dựa vào sự thay đổi màu sắc máy đo nồng độ cồn sẽ biết được mức độ uống rượu của lái xe. Công thức của crom (VI) oxit là

A. Cr_2O_3 .

B. CrO_3 .

C. CrO .

D. H_2CrO_4 .

Câu 19: Kim loại nào sau đây phản ứng với nước ở điều kiện thường?

A. Cu.

B. Be.

C. Na.

D. Ag.

Câu 20: Chất nào sau đây bị khử bởi H_2 (xúc tác Ni, t°) tạo thành sobitol?

A. Saccarozơ.

B. Tinh bột.

C. Xenlulozơ.

D. Glucozơ.

Câu 21: Khử hoàn toàn 30 gam hỗn hợp gồm CuO , FeO , Fe_2O_3 , Fe_3O_4 , cần dùng 5,6 lít khí CO . Khối lượng chất rắn thu được sau phản ứng là

A. 28 gam.

B. 26 gam.

C. 24 gam.

D. 22 gam.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Poli(metyl metacrylat) được dùng chế tạo thuỷ tinh hữu cơ plexiglas.
- B. Amilozơ có cấu trúc mạch phân nhánh.
- C. Tơ nylon-6,6 được điều chế bằng phản ứng trùng hợp.
- D. Keo dán ure-fomandehit được sản xuất trực tiếp từ NH_3 và CO_2 .

Câu 23: Thí nghiệm nào sau đây không có khí thoát ra?

- A. Cho thanh kim loại Al vào dung dịch NaHSO_4 .
- B. Cho CaCO_3 vào dung dịch HCl.
- C. Cho Na_2SO_4 vào dung dịch BaCl_2 .
- D. Cho bột đồng vào dung dịch chứa hỗn hợp NaNO_3 và H_2SO_4 loãng.

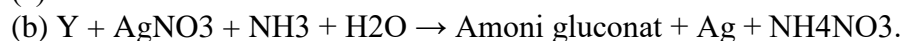
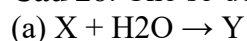
Câu 24: Thuỷ phân 342 gam saccarozơ với hiệu suất H% trong môi trường axit thu được dung dịch X. Trung hoà dung dịch X thu được dung dịch Y, sau đó cho toàn bộ dung dịch tham gia hoàn toàn phản ứng tráng gương thu được 345,6 gam Ag. Giá trị của H là

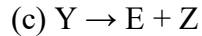
- A. 90%.
- B. 80%.
- C. 75%.
- D. 60%.

Câu 25: Cho 9,0 gam amin X (no, đơn chức, mạch hở) tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl thu được 16,3 gam muối. Công thức phân tử của X là

- A. CH_5N .
- B. $\text{C}_2\text{H}_7\text{N}$.
- C. $\text{C}_3\text{H}_9\text{N}$.
- D. $\text{C}_4\text{H}_{11}\text{N}$.

Câu 26: Cho sơ đồ phản ứng





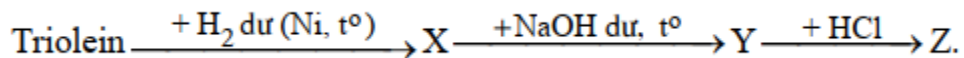
X, Y, Z lần lượt là

- A. Tinh bột, glucozơ, etanol.
- B. Xenlulozơ, fructozơ, cacbon đioxit.
- C. Tinh bột, glucozơ, cacbon đioxit.
- D. Xenlulozơ, saccarozơ, cacbon đioxit.

Câu 27: Đốt 8,96 gam Fe trong không khí sau một thời gian thu được 10,72 gam hỗn hợp chất rắn X gồm FeO, Fe₂O₃, Fe₃O₄ và Fe dư. Hoà tan hết X trong dung dịch HCl thu được V lít H₂ và dung dịch Y chứa 21,03 gam muối clorua. Giá trị của V là

- A. 1,344.
- B. 0,896.
- C. 0,112.
- D. 0,672.

Câu 28: Cho sơ đồ chuyển hoá:



Tên của Z là

- A. natri stearat.
- B. axit stearic.
- C. axit oleic.
- D. natri oleat.

Câu 29: Cho hỗn hợp X gồm các chất Al₂O₃, Fe₃O₄, FeO, CuO. Cho khí CO dư qua X nung nóng thu được chất rắn Y. Cho Y vào dung dịch KOH dư thu được dung dịch E và chất rắn G. Cho chất rắn G vào dung dịch CuSO₄ dư thu được chất rắn F. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn, chất rắn F gồm

- A. Cu và Al₂O₃.

B. Cu, Al₂O₃, FeO.

C. Cu, FeO, CuO.

D. Cu.

Câu 30: Thủy phân hoàn toàn 11,84 gam một este đơn chức X bằng dung dịch NaOH dư, đun nóng thu được m gam muối Y và 5,12 gam ancol Z. Giá trị của m là

A. 13,12.

B. 7,36.

C. 9,6.

D. 12,3.

Câu 31: Cho các phát biểu sau

- (a) Mọi este khi xà phòng hóa đều tạo ra muối và ancol
 - (b) Phản ứng tổng hợp este xảy ra chậm và thuận nghịch.
 - (c) Amilopectin, tơ tằm, lông cừu là polime thiên nhiên.
 - (d) Cao su Buna-S được điều chế bằng phản ứng trùng ngưng
 - (e) H₂SO₄ đặc chỉ đóng vai trò chất hút nước trong phản ứng tổng hợp este
 - (f) Tinh bột và xenlulozơ là đồng phân của nhau
 - (g) Protein dạng sợi dễ dàng tan vào nước tạo thành dung dịch keo
 - (h) Amilozơ và amilopectin đều có các liên kết α -1,4-glicozit
- Số phát biểu đúng là

A. 5.

B. 4.

C. 6.

D. 3.

Câu 32: Cho các thí nghiệm sau đây

- (a) Nhúng thanh Zn vào dung dịch CuSO₄
 - (b) Nhúng thanh Fe vào dung dịch CuSO₄ và H₂SO₄ loãng
 - (c) Nhúng thanh Cu vào dung dịch AgNO₃
 - (d) Nhúng thanh Cu vào dung dịch Fe₂(SO₄)₃
- Số thí nghiệm xảy ra ăn mòn hoá học và xảy ra ăn mòn điện hoá học là

A. 4 và 3.

B. 4 và 4.

C. 3 và 4.

D. 1 và 1.

Câu 33: Một loại phân bón hỗn hợp trên bao bì ghi tỉ lệ 10 – 20 – 15. Các con số này chính là độ dinh dưỡng của phân đạm, lân, kali tương ứng. Để sản xuất loại phân bón này, nhà máy Z trộn ba loại hoá chất $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$, KH_2PO_4 , KNO_3 với nhau. Trong phân bón đó tỉ lệ khối lượng của $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$ là a%; của KH_2PO_4 là b%. Giả sử các tạp chất không chứa N, P, K. Giá trị của (a + b) gần nhất với

A. 93,8.

B. 59,3.

C. 42,1.

D. 55,5.

Câu 34: Đốt cháy hoàn toàn 25,74 gam triglixerit X, thu được CO_2 và 1,53 mol H_2O . Cho 25,74 gam X tác dụng với dung dịch NaOH vừa đủ thu được glixerol và m gam muối. Mặt khác, 25,74 gam X tác dụng được tối đa với 0,06 mol Br_2 trong dung dịch. Giá trị của m là

A. 24,18.

B. 27,42.

C. 27,72.

D. 26,58.

Câu 35: Nhiệt lượng toả ra khi đốt cháy 1,0 gam than là 23,0 kJ. Cần phải đốt m gam than để làm nóng 2070 gam H_2O từ 20°C lên 90°C . Biết để làm nóng 1,0 mol H_2O thêm $1,0^\circ\text{C}$ cần một nhiệt lượng là 75,4 J và hiệu suất sử dụng nhiệt là 75%. Giá trị của m là

A. 32,35.

B. 19,79.

C. 35,19.

D. 26,39.

Câu 36: Cho 5,956 gam hỗn hợp chất rắn X gồm Fe, Fe_3O_4 , $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$ vào dung dịch chứa 0,24 mol HCl và 0,02 mol HNO_3 , khuấy đều cho các phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được dung dịch Y (không chứa muối NH_4^+) và 0,03 mol hỗn hợp khí Z gồm NO và N_2O . Cho dung dịch AgNO_3 dư vào Y thấy thoát ra 0,01 mol khí NO (là sản phẩm khử duy nhất của N+5) đồng thời

thu được 35,52 gam kết tủa. Phần trăm khối lượng Fe_3O_4 trong hỗn hợp có giá trị gần nhất với giá trị nào sau đây?

- A. 37,1%.
- B. 46,6%.
- C. 40,8%.
- D. 35,8%.

Câu 37: Hỗn hợp T gồm ba este mạch hở X (đơn chức), Y (hai chức), Z (ba chức) đều được tạo thành từ axit cacboxylic và ancol. Đốt cháy hoàn toàn m gam T, thu được H_2O và 1,0 mol CO_2 . Xà phòng hóa hoàn toàn m gam T bằng dung dịch NaOH vừa đủ, thu được hỗn hợp E gồm hai ancol (có cùng số nguyên tử cacbon trong phân tử) và 26,96 gam hỗn hợp muối F. Cho E tác dụng hết với kim loại Na dư, thu được 0,2 mol H_2 . Đốt cháy toàn bộ F, thu được H_2O , Na_2CO_3 và 0,2 mol CO_2 . Khối lượng của Y trong m gam T là

- A. 2,92 gam.
- B. 5,92 gam.
- C. 2,36 gam.
- D. 3,65 gam.

Câu 38: Điện phân dung dịch $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$, CuSO_4 , NaCl với điện cực trơ, cường độ dòng điện không đổi 2A, hiệu suất 100%. Kết quả thí nghiệm ghi được ở bảng sau

Thời gian điện phân (giây)	t	t + 2895	2t
Tổng số mol khí ở cả 2 điện cực	a	a + 0,03	2,125a
Số mol Cu ở catot	b	b + 0,02	b + 0,02

Giá trị của t là

- A. 4825.
- B. 5790.
- C. 2895.
- D. 3860.

Câu 39: Hoàn tan hoàn toàn hỗn hợp chất rắn X, Y (có cùng số mol) vào H_2O thu được dung dịch Z. Tiến hành các thí nghiệm sau:

Thí nghiệm 1: Cho dung dịch NaOH dư vào V lít dung dịch Z thu được n1 mol kết tủa.
Thí nghiệm 2: Cho dung dịch Na2CO3 dư vào V lít dung dịch Z thu được n2 mol kết tủa.
Thí nghiệm 3: Cho dung dịch AgNO3 dư vào V lít dung dịch Z thu được n3 mol kết tủa.
Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn và $n_1 = n_2$; $n_3 = 4n_1$. Hai chất X, Y lần lượt là

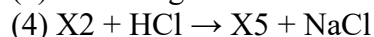
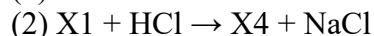
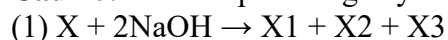
A. Ca(HCO3)2 và CaCl2.

B. NaCl và FeCl2.

C. NaNO3 và Fe(NO3)2.

D. KCl và Ba(HCO3)2.

Câu 40: Cho các phản ứng xảy ra theo đúng tỉ lệ số mol như sau:



Biết X có công thức phân tử C6H8O4, và chứa 2 chức este. Cho các phát biểu sau:

(a) X4 là hợp chất hữu cơ đa chức.

(b) Phân tử khối của X6 là 138.

(c) X3 là hợp chất anđehit.

(d) Dung dịch X2 làm quỳ tím hoá xanh.

(đ) Nhiệt độ sôi của X3 cao hơn nhiệt độ sôi của X5

Số phát biểu đúng là

A. 5.

B. 3.

C. 2.

D. 4.

-HẾT-

Đáp án đề thi thử tốt nghiệp 2023 môn Hóa trường Tỉnh Gia 3 lần 3

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	11	A	21	B	31	D
2	C	12	A	22	A	32	A
3	C	13	B	23	C	33	B
4	C	14	C	24	B	34	D
5	A	15	A	25	B	35	C
6	A	16	A	26	C	36	A
7	C	17	D	27	A	37	A
8	B	18	B	28	B	38	D
9	B	19	C	29	D	39	B
10	A	20	D	30	A	40	C

-/-

Xem thêm nhiều đề thi thử THPT Quốc gia, [đề thi thử THPT Quốc gia môn Hóa 2023](#) của các trường THPT trên cả nước đã được Đọc tài liệu cập nhật liên tục để ôn tập, chuẩn bị thật tốt cho kỳ thi sắp tới.